

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
XÃ SÌ LỖ LẦU Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /KH-UBND *Sì Lỗ Lầu, ngày tháng 5 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính xã Sì Lỗ Lầu giai đoạn 2026-2030

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Quyết định số 282/QĐ-TTg ngày 12/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước trọng tâm giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 về đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Quyết định số 350/QĐ-TTg ngày 26/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án Chuyển đổi số toàn diện lĩnh vực Nội vụ phục vụ người dân, doanh nghiệp đến năm 2030, định hướng đến năm 2045;

Căn cứ Kết luận số 90-KL/TU ngày 03/3/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 20/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 2286/KH-UBND ngày 31/3/2026 của UBND tỉnh Lai Châu về thực hiện Kết luận số 90-KL/TU, ngày 03/3/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 20/5/2021 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 2669/KH-UBND ngày 13/4/2026 của UBND tỉnh Lai Châu ban hành kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Lai Châu giai đoạn 2026-2030;

Ủy ban nhân dân xã Sì Lỗ Lầu ban hành Kế hoạch cải cách hành chính xã Sì Lỗ Lầu giai đoạn 2026-2030 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030; cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính trọng tâm giai đoạn 2026-2030 theo chỉ đạo của Chính phủ và của tỉnh.

Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong vận hành chính quyền địa phương sau sáp nhập; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại, phục vụ Nhân dân, doanh nghiệp, lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo chất lượng phục vụ.

2. Yêu cầu

Cải cách hành chính phải được xác định là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên; triển khai đồng bộ, hiệu quả, gắn với phát triển kinh tế - xã hội của xã.

Lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo đánh giá chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, kỷ luật, kỷ cương hành chính trong tổ chức thực hiện; lấy kết quả cải cách hành chính làm tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; bảo đảm các nhiệm vụ được triển khai trên môi trường số, có thể theo dõi, giám sát, đánh giá bằng dữ liệu.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Xây dựng nền hành chính xã Sì Lở Lầu dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; phục vụ người dân, doanh nghiệp ngày càng tốt hơn; trong đó trọng tâm là rà soát quy định thủ tục hành chính, đề xuất cắt giảm đơn giản hóa thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và đẩy mạnh chuyển đổi số, quản trị dựa trên dữ liệu. Tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, công bằng, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, đồng thời thúc đẩy quá trình chuyển đổi số, xây dựng Chính quyền số, kinh tế số và xã hội số.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Giai đoạn 2026-2027

- Rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung và tổ chức thực hiện đồng bộ các quy định về tổ chức và hoạt động của bộ máy hành chính cấp xã theo quy định của Trung ương, của tỉnh.

- Hoàn thành việc sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập theo lộ trình.

- Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính đạt 80%.

- Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt trên 90%.

- 100% thủ tục hành chính được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp xã; 100% thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp được thực hiện trực tuyến, thông suốt, liền mạch.

- Tối thiểu 80% thông tin, giấy tờ, tài liệu trong các thủ tục hành chính liên

quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh chỉ cung cấp một lần cho cơ quan hành chính nhà nước.

- Trên 95% người dân, doanh nghiệp đánh giá hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- 100% các ứng dụng có dữ liệu dùng chung được kết nối, sử dụng qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) và cấp tỉnh (LGSP) theo quy định.

2.2. Giai đoạn 2028-2030

- Xây dựng được đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, có chất lượng, có số lượng, cơ cấu hợp lý; đội ngũ cán bộ có phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; đội ngũ cán bộ công chức đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ thời kỳ mới; 100% công chức cấp xã có trình độ đại học trở lên, phù hợp với chuyên ngành.

- Phần đầu tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân và doanh nghiệp đạt 100%.

- Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính trong toàn xã được giải quyết và trả kết quả đúng và trước hạn đạt 100%.

- Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã được số hoá trong giải quyết TTHC, dịch vụ công đạt 80%.

- Mức độ hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (Chỉ số SIPAS) đạt tối thiểu 95%. Mức độ hài lòng của người dân về cung cấp dịch vụ y tế, giáo dục công lập đạt tối thiểu 90% theo kết quả đo lường hằng năm trên địa bàn xã do tỉnh triển khai.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Cải cách thể chế

- Rà soát hệ thống cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật áp dụng tại địa phương; kịp thời, sửa đổi, bổ sung hoặc đề xuất bãi bỏ các quy định chồng chéo, không còn phù hợp; bảo đảm tính thống nhất đồng bộ giữa các quy định trong hệ thống quy phạm pháp luật.

- Cụ thể hóa và triển khai kịp thời, nghiêm túc các quy định của pháp luật vào thực tiễn quản lý, điều hành và đời sống xã hội.

- Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội và cộng đồng trong việc theo dõi, phản biện và giám sát thi hành pháp luật.

2. Cải cách thủ tục hành chính

- Thường xuyên rà soát các quy định, thủ tục hành chính, kịp thời đề xuất cắt giảm, phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính nhất là các TTHC liên quan đến người dân, doanh nghiệp, bảo đảm TTHC được triển khai thực hiện một cách dễ dàng, dễ hiểu, tiết kiệm thời gian, chi phí thực hiện.

- Kịp thời cập nhật, công khai thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải

quyết của cấp xã theo quy định.

- Đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; khai thác và sử dụng hiệu quả dữ liệu số trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ thực hiện công tác tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính.

- Thực hiện kiểm tra trách nhiệm thực hiện công vụ của công chức, viên chức trong giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công; xử lý nghiêm các hành vi gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

- Tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy bên trong các cơ quan, đơn vị theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đảm bảo các tiêu chí theo quy định tại Nghị định 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và UBND xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Nghị định số 370/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 150/2025/NĐ-CP; tập trung sắp xếp các đơn vị trường học.

- Thực hiện nhiệm vụ theo phân cấp, phân quyền gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát và trách nhiệm giải trình của các cơ quan, đơn vị; tập trung rà soát, đề xuất phân cấp, phân quyền trong các lĩnh vực: Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Y tế, Khoa học và Công nghệ, Tư pháp, Công Thương, Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Nghiên cứu, triển khai các biện pháp đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ các tiến bộ khoa học và công nghệ, ứng dụng công nghệ thông tin; tăng cường chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc của cơ quan hành chính trên môi trường số, tổ chức họp, hội nghị bằng hình thức trực tuyến, không giấy tờ.

4. Cải cách chế độ công vụ

- Hoàn thiện hệ thống vị trí việc làm, bản mô tả công việc trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập làm cơ sở quản lý biên chế và bố trí nhân sự.

- Thực hiện quy định về tiêu chuẩn chức danh công chức lãnh đạo, quản lý trong cơ quan hành chính nhà nước. Quy định cụ thể tiêu chuẩn, điều kiện, chính sách để giảm tỷ lệ người phục vụ trong từng cơ quan, nhất là khối văn phòng (sau khi có hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh).

- Tổ chức tuyển dụng viên chức theo thẩm quyền bảo đảm đủ số lượng, đúng cơ cấu và vị trí việc làm, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị.

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ mới, cập nhật các kiến thức, kỹ năng liên quan đến vận hành chính quyền địa phương 02 cấp cho cán bộ, công chức, viên chức, trong đó ưu tiên các lĩnh vực tài chính, đất đai,

quy hoạch, công nghệ thông tin.

- Đổi mới công tác đánh giá cán bộ, công chức, viên chức gắn với kết quả, sản phẩm công việc.

- Tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính, trách nhiệm giải trình và phòng, chống tham nhũng trong hoạt động công vụ.

5. Cải cách tài chính công

- Rà soát, cơ cấu lại việc quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước theo hướng tập trung, hiệu quả, ưu tiên các nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách của xã.

- Tiếp tục đổi mới quản lý chi thường xuyên, chi đầu tư một cách hiệu quả, hạn chế tối đa những sai phạm trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước.

- Triển khai cơ chế tự chủ tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo lộ trình; từng bước chuyển từ cơ chế cấp phát theo dự toán sang cơ chế thanh toán theo đặt hàng, nhiệm vụ.

- Rà soát, sắp xếp, xử lý trụ sở, đất đai, tài sản công sau sắp xếp đơn vị hành chính, bảo đảm sử dụng tiết kiệm, hiệu quả.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

- Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị và các chương trình hành động của Chính phủ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; xác định chuyển đổi số là động lực quan trọng nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Cân đối, bố trí ngân sách hằng năm để thực hiện các nhiệm vụ đầu tư hạ tầng kỹ thuật và hoạt động ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, phục vụ xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số.

- Xây dựng và triển khai có hiệu quả các kênh tương tác trực tuyến để người dân tham gia, giám sát hoạt động xây dựng, thực thi chính sách, pháp luật, ra quyết định của các cơ quan nhà nước.

- Triển khai đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về kỹ năng số, vận hành hệ thống và hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến; từng bước hình thành đội ngũ nhân lực số đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

- Khai thác hiệu quả các công cụ trí tuệ nhân tạo (AI), trợ lý ảo, hệ thống dữ liệu dùng chung trong quản lý điều hành hoạt động của cơ quan hành chính và ra quyết định dựa trên dữ liệu.

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị

- Trên cơ sở mục tiêu, nội dung, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, Thủ trưởng các phòng, ban và các cơ quan liên quan triển khai các nhiệm vụ, giải

pháp theo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra trong kế hoạch cải cách hành chính của xã.

- Chủ động chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các bộ phận chuyên môn triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính được phân công, bảo đảm chất lượng, tiến độ đề ra theo kế hoạch.

- Chủ động phối hợp với các cơ quan đầu mối để kịp thời tham mưu, triển khai nhiệm vụ được giao. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao đảm bảo chất lượng và tiến độ, thời gian yêu cầu.

- Thực hiện chế độ thông tin báo cáo định kỳ (quý, 6 tháng, năm) theo quy định gửi về UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội).

2. Phòng Văn hóa – Xã hội

Là cơ quan thường trực của UBND xã về CCHC, có trách nhiệm:

- Đôn đốc, theo dõi, kiểm tra các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính xã Sỉ Lờ Lầu giai đoạn 2026 - 2030 và Kế hoạch hằng năm của xã đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng yêu cầu, tiến độ; tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND xã ban hành kế hoạch triển khai đánh giá, tự chấm điểm kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính (Chỉ số cải cách hành chính).

- Tổ chức đăng ký, cử cán bộ, công chức tham gia bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cải cách hành chính đối với công chức tham mưu công tác cải cách hành chính cấp xã.

- Phối hợp với các cơ quan có liên quan triển khai công tác tuyên truyền về cải cách hành chính trên địa bàn xã.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai các nội dung về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; cải cách chế độ công vụ; xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số. Phối hợp các doanh nghiệp viễn thông, doanh nghiệp công nghệ số bảo đảm hạ tầng, đường truyền, kết nối Internet để thực hiện, đảm bảo hoàn thành tốt các nhiệm vụ đề ra.

- Chủ trì tham mưu UBND xã về đổi mới tổ chức, quản lý, nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực giáo dục công. Tổ chức triển khai thực hiện việc khảo sát đo lường mức độ hài lòng của người dân trong dịch vụ giáo dục công khi triển khai trên địa bàn xã.

- Tham mưu UBND xã tổng kết việc thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính của xã giai đoạn 2026 - 2030.

3. Phòng Kinh tế

- Trên cơ sở khả năng cân đối ngân sách địa phương, đề xuất của các cơ quan, đơn vị tham mưu bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính lĩnh vực tài chính công.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND xã tổ chức thực hiện các giải pháp tăng cường đối thoại doanh nghiệp để kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong cơ chế, chính sách, tạo điều kiện cho doanh nghiệp khởi nghiệp và phát triển.

- Chủ trì, tổng hợp, tham mưu UBND xã các nhiệm vụ, giải pháp để triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của xã.

4. Trung tâm Phục vụ hành chính công

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan tham mưu, đề xuất UBND xã thực hiện các nhiệm vụ về cải cách thủ tục hành chính; theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính.

- Chủ trì tham mưu UBND xã ban hành và tổ chức thực hiện các kế hoạch hàng năm về kiểm soát thủ tục hành chính.

- Chỉ đạo công chức chuyên môn thực hiện có hiệu quả công tác giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông đảm bảo theo quy định.

5. Văn phòng HĐND - UBND xã

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan tham mưu, đề xuất UBND xã thực hiện các nhiệm vụ về cải cách thể chế; theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách thể chế.

- Chủ trì theo dõi việc thực hiện các nhiệm vụ của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao đảm bảo chất lượng và tiến độ, thời gian yêu cầu; xây dựng và triển khai thực hiện chương trình công tác năm của UBND xã; theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện các kết luận của lãnh đạo UBND xã tại các kỳ họp.

- Tăng cường công tác hướng dẫn kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện nhiệm vụ thuộc lĩnh vực phụ trách.

6. Trạm Y tế

- Chủ trì tham mưu UBND xã về đổi mới tổ chức, quản lý, nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực y tế.

- Tổ chức triển khai thực hiện việc khảo sát đo lường mức độ hài lòng của người dân trong dịch vụ y tế công khi triển khai trên địa bàn xã.

7. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp

- Chủ động xây dựng chuyên mục, chuyên trang về cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính, tiếp nhận ý kiến của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức xã hội đến các cơ quan có thẩm quyền giải quyết. Đặc biệt là tuyên truyền các nội dung, mục tiêu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong giai đoạn 2026-2030.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch cải cách hành chính xã Sĩ Lữ Lâu giai đoạn 2026-2030 và hằng năm.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn Ngân sách nhà nước; lồng ghép với các chương trình, đề án, nghị quyết, kế hoạch đang thực hiện trên địa bàn xã; các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2026-2030 của UBND xã Sĩ Lữ Lâu, trong quá trình triển khai thực hiện, có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Cơ quan MTTQ và các đoàn thể;
- Các cơ quan, đơn vị;
- Trang thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, VHXX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đỗ Xuân Thủy

